

Số: 59.../BBH-ĐHĐCĐ

Hải Phòng, ngày 26 tháng 4 năm 2018

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

- A. Tên doanh nghiệp:** CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI XI MĂNG HẢI PHÒNG
- B. Thời gian bắt đầu phiên họp:** 8 giờ 30 phút, thứ 5 ngày 26 tháng 4 năm 2018.
- C. Địa điểm:** Hội trường Công ty cổ phần thương mại dịch vụ vận tải xi măng Hải Phòng - Số 290 đường Hà Nội, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.
- D. Thành phần tham dự:** Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty, các khách mời tham dự Đại hội, các Cổ đông và Người đại diện ủy quyền của Cổ đông Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ vận tải xi măng Hải Phòng (theo Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 16h ngày 28/3/2018).
- E. Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:**

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% Cổ đông có mặt tán thành. Cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tịch:

- Ông Mai Hồng Hải	Chủ tịch HĐQT	Chủ tọa Đại hội
- Ông Phạm Thế Hưng	Thành viên HĐQT	Thành viên
- Ông Lê Văn Thắng	Thành viên HĐQT	Thành viên

2. Ban Thư ký:

- Ông Nguyễn Sĩ Biên	Trưởng phòng Kinh doanh	Trưởng ban
- Bà Trần Thị Cúc Thoa	NV Phòng Kế toán tài chính	Thành viên

3. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu:

- Ông Phạm Đức Hoàng	Phó phòng Kinh tế kỹ thuật	Trưởng ban
- Ông Vũ Xuân Anh	Phó phòng Kinh tế kỹ thuật	Thành viên
- Ông Khoa Vũ Ngọc	Phó phòng Kinh doanh	Thành Viên

4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- Bà Nguyễn Thị Minh Thu	Phó phòng Kế toán tài chính	Trưởng ban
- Ông Lương Quang Tân	Phó phòng Tổ chức lao động	Thành viên
- Ông Lục Đình Quang	Phó phòng Kinh tế kỹ thuật	Thành viên

F. Điều kiện tiến hành Đại hội

Bà Nguyễn Thị Minh Thu - Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018, tại thời điểm khai mạc - 8h30 phút, Đại hội đủ điều kiện tiến

hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau:

Tổng số Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là : 45 Cổ đông, đại diện cho 1.616.796 cổ phần, chiếm 80,18 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (2.016.385 cổ phần), trong đó:

- Số Cổ đông tham dự trực tiếp là 16 Cổ đông, đại diện cho 1.114.635 cổ phần, chiếm 57,28 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số Cổ đông ủy quyền là 29 Cổ đông, đại diện cho 502.161 cổ phần, chiếm 24,90 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

G. Nội dung phiên họp:

1. Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban bầu cử và kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
2. Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
3. Quy chế làm việc đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
4. Các Báo cáo và Tờ trình do Thành viên đoàn chủ tịch trình bày tại Đại hội:
 - Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
 - Tờ trình về Quy chế quản trị nội bộ Công ty.
 - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và Kế hoạch hoạt động 2018
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và Kế hoạch hoạt động 2018
 - Báo cáo của Ban Giám đốc về Kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018
 - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2017
 - Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017
 - Tờ trình thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và Kế hoạch thù lao 2018
 - Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018
5. Đại hội đã được nghe Ông Phạm Đức Hoàng báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của Công ty, kết quả:
 - 5.1. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo nội dung Tờ trình số 51/TTr-HĐQT với 1.652.596 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
 - 5.2. Thông qua Quy chế quản trị nội bộ công ty theo nội dung Tờ trình số 50/TTr-HĐQT với 1.652.596 cổ phần tán thành, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

6. Bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023

- Đại hội đã thống nhất số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 gồm 05 thành viên;
- Đại hội đã thống nhất số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023 gồm 03 thành viên;
- Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023 với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết;
- Đại hội đã nghe Ông Mai Hồng Hải thông qua tờ trình nhân sự ứng cử, đề cử và chốt danh sách ứng viên để bầu vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018-2023;
- Đại hội đã nhất trí thông qua danh sách ứng viên bầu vào HĐQT, BKS với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết;
- Tổ chức bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018-2023

Đại hội đã được Ban bầu cử và kiểm phiếu hướng dẫn chi tiết cách thức ghi phiếu bầu cử và bỏ phiếu bầu để thực hiện bầu cử.

Đến 10h30 phút (thời điểm diễn ra Bầu cử thành viên HĐQT và BKS) Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự là 46 cổ đông, đại diện cho 1.652.596 cổ phần, chiếm 81,96 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (2.016.385 cổ phần).

Trong đó:

- Số Cổ đông tham dự trực tiếp là 17 Cổ đông, đại diện cho 1.150.435 cổ phần, chiếm 57,06 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số Cổ đông ủy quyền là 29 Cổ đông, đại diện cho 502.161 cổ phần, chiếm 24,90 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

7. Thảo luận tại Đại hội: Các cổ đông tham gia ý kiến đối với các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.:

Ý kiến Cổ đông Ngô Văn Đức sở hữu 35.800 cổ phần: đề xuất xem xét nâng mức trả cổ tức năm 2018 là 7%.

Tổng số ý kiến: 01 ý kiến

Nội dung ý kiến của cổ đông đã được Chủ tịch đoàn phân tích và giải đáp tại Đại hội.

8. Đại hội đã được nghe Ông Phạm Đức Hoàng báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023:

- Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên trúng cử:

STT	Họ và tên	Số quyền được bầu	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự đại hội (%)
1	Nguyễn Lê Văn	2.037.040	123,3
2	Mai Hồng Hải	1.910.776	115,6

3	Phạm Thế Hưng	1.501.476	90,9
4	Vũ Thanh Tùng	1.411.212	85,4
5	Lê Văn Thắng	1.402.476	84,9

➤ Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên trúng cử:

STT	Họ và tên	Số quyền được bầu	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự đại hội (%)
1	Trịnh Thị Hương	1.738.942	105,2
2	Lê Thị Hạnh	1.611.523	97,5
3	Trần Văn Tư	1.607.323	97,3

9. Đại hội đã được nghe Ông Phạm Đức Hoàng báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình tại đại hội:

9.1 Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2018 với 1.652.596 cổ phần tán thành, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

9.2. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2018 với 1.652.596 cổ phần tán thành, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

9.3. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc kết quả SXKD năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018 với 1.652.596 cổ phần tán thành, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, một số chỉ tiêu chính như sau:

a. Kết quả kinh doanh năm 2017

Chỉ tiêu sản lượng:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2017	TH 2017	% TH so		Ghi chú
					KH 2017	Cùng kỳ	
1	Bán Xi măng	Tấn	55.200	63.146	114,4	115,6	
2	Vận tải bộ	Tấn	480.000	475.754	99,1	82,5	
3	Bốc xúc	Tấn	300.000	354.593	118,2	109,4	
4	Xe khách	Chuyến	5.292	5.372	101,5	98,1	
5	Vận tải thủy	Tấn	281.680	272.847	96,9	110,1	

6	Vận tải biển	Tấn	215.294	187.874	87,3	145,2	
	Tổng sản lượng	Tấn	1.332.174	1.354.214	101,7	101,6	

Chỉ tiêu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	% thực hiện so với	
					KH 2017	Cùng kỳ
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	102,00	116,79	114,5	116,6
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,20	2,35	106,8	106,7
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,76	1,87	106,3	106,9
4	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	3,00	3,97	132,3	103,4
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%	5	6	120,0	120,0
6	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	10,5	10,254	97,66	99,32
7	EBITDA	Tỷ đồng	5,635	5,524	98,0	98,3
8	R.O.E (Tỷ suất LN/vốn CSH)	%	6,27	6,65	106,1	105,8
9	R.O.A (Tỷ suất LN/tổng tài sản)	%	3,61	3,83	106,1	106,6

b. Kế hoạch kinh doanh 2018

Chỉ tiêu sản lượng:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
1	Kinh doanh xi măng	Tấn	65.500	
2	Vận tải bộ	Tấn	447.468	
		T.km	1.979.460	
3	Bốc xúc	Tấn	336.000	
4	Xe khách	Chuyến	5.304	
		HKLC	10.403.075	
5	Vận tải thủy	Tấn	282.960	
		T.km	2.145.600	
6	Vận tải biển	Tấn	134.590	
		T.km	98.835.085	
	Cộng	Tấn	1.266.018	
		T.km	102.960.145	

Chỉ tiêu tài chính:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	tỷ đồng	108,109
2	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	2,40
3	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	1,92
4	Nộp ngân sách	tỷ đồng	3,35
5	Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến	%	6

6	Chỉ tiêu phần đầu tăng năng suất lao động	%	≥ 7
7	Tổng quỹ lương	tỷ đồng	10,6
8	EBITDA	tỷ đồng	5,477
9	R.O.E (Tỷ suất LN/Vốn CSH)	%	6,80
10	R.O.A (Tỷ suất LN/tổng tài sản)	%	3,94

9.4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017 theo nội dung Tờ trình số 52/TTr-HĐQT với 1.650.596 cổ phần tán thành, tương đương 99,9 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội

9.5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 theo nội dung Tờ trình số 53/TTr-HĐQT với 1.614.796 cổ phần tán thành, tương đương 97,7 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội; cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Vốn điều lệ	20.163.850.000
II	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017	
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2017	2.350.640.161
2	Thuế TNDN phải nộp năm 2017	479.868.032
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	1.870.772.129
	Tổng lợi nhuận phân phối năm 2017:	1.870.772.129
4	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền (tỷ lệ 6% x VDL)	1.209.831.000
5	Trích Quỹ đầu tư và phát triển (10% x LNST)	187.077.213
6	Trích Quỹ khen thưởng	236.931.958
7	Trích Quỹ phúc lợi	236.931.958
III	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0

9.6. Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và Kế hoạch thù lao 2018 theo nội dung Tờ trình số 54/TTr-HĐQT với 1.650.596 cổ phần tán thành, tương đương 99,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

STT	Chức danh	Đơn vị	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị				
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Đồng/người /tháng	4.000.000	6.000.000	
2	Thành viên Hội đồng quản trị	Đồng/người /tháng	3.000.000	4.000.000	
II	Ban kiểm soát				
1	Trưởng Ban kiểm soát	Đồng/người /tháng	3.000.000	Theo quy chế trả lương của Công ty và các quy định hiện hành	
2	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng/người /tháng	2.000.000	3.000.000	

Tổng chi phí thù lao cho HĐQT và BKS năm 2017 là: **253.000.000 đồng.**

Đề động viên khuyến khích HĐQT, BKS và Ban lãnh đạo Công ty khi chỉ đạo hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận năm 2018 được ĐHĐCĐ giao. HĐQT Công ty đề xuất trích thưởng không quá 10% phần vượt lợi nhuận sau thuế.

9.7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 là Công ty TNHH kiểm toán An Việt theo nội dung Tờ trình số 55/TTr-BKS với 1.650.596 cổ phần tán thành, tương đương 99,9 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

10. Đại hội đã được nghe Ông Phạm Thế Hưng công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : Ông Mai Hồng Hải
- Trưởng Ban kiểm soát : Bà Lê Thị Hạnh

11. Đại hội đã được nghe Ông Nguyễn Sĩ Biên - Trưởng Ban thư ký thay mặt Ban thư ký Đại hội lên đọc Biên bản Đại hội và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết đạt 100 %

Những nội dung được Đại hội đồng cổ đông thống nhất, biểu quyết thông qua tại cuộc họp được cụ thể hóa thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty.

Biên bản này được lập thành 04 bản, gồm 07 trang có giá trị pháp lý như nhau.

Biên bản lập xong hồi 12 giờ 00 phút ngày 26 tháng 4 năm 2018, các thành viên nhất trí cùng ký tên ./.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

Thành viên



Phạm Thế Hưng

Thành viên



Lê Văn Thắng



Chủ tọa

Mai Hồng Hải

BAN THƯ KÝ

Thành viên



Trần Thị Cúc Thoa

Trưởng ban



Nguyễn Sĩ Biên